|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/QĐ-UBND**DỰ THẢO** | *Nghệ An, ngày tháng 5 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số [30/2016/QĐ-UBND](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=30/2009/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=69&lan=1)

ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh Nghệ An thành lập Chi cục Thủy sản trên cơ sở tổ chức lại Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

và Chi cục Nuôi trồng thủy sản

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

 *Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN.TCCB ngày tháng năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH**:

 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số [30/2016/QĐ-UBND](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=30/2009/Q%C4%90-UBND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=69&lan=1) ngày 20/3/2016 của UBND tỉnh Nghệ An Thành lập Chi cục Thủy sản trên cơ sở tổ chức lại Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và Chi cục Nuôi trồng thủy sản:

1. Bổ sung, chỉnh sửa một số khoản tại Điều 3 như sau:

- Bổ sung, chỉnh sửa điểm c và điểm e khoản 6 Điều 3 như sau:

c) Quản lý hoạt động tàu cá trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tàu cá;

e) Thực hiện việc chứng nhận thủy sản khai thác theo quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 3 như sau:

8. Về nuôi trồng thủy sản:

a) Hướng dẫn mùa vụ, đối tượng và cơ cấu thủy sản nuôi trồng tại địa phương, quy trình sản xuất, thu hoạch, phối hợp cơ quan có liên quan điều phối nước phục vụ nuôi trồng; tham gia thực hiện phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản;

 b) Hướng dẫn, kiểm tra điều kiện cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định các dự án đầu tư nuôi trồng thủy sản, việc thuê, gia hạn, thu hồi đất, mặt nước để nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 như sau:

 a) Hướng dẫn, kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện quản lý, kiểm tra chất lượng giống thủy sản trong sản xuất, ương dưỡng và lưu thông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp giám sát xuất khẩu, nhập khẩu, khảo nghiệm, kiểm định giống thủy sản theo quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 3 như sau:

10. Thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, mua bán, nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; Thực hiện việc giám sát nhập khẩu, khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản;

b) Kiểm tra chất lượng, truy xuất nguồn gốc thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện việc giám sát nhập khẩu, khảo nghiệm thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo quy định.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 3 như sau:

11. Quản lý môi trường nuôi trồng thủy sản:

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các nhiệm vụ quan trắc cảnh báo môi trường, phòng ngừa dịch bệnh thủy sản;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn thực hiện các quy trình phòng trừ dịch bệnh, kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

- Bổ sung khoản 12 tại Điều 3 như sau:

12. Thực hiện việc thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cảng cá, tàu cá (có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên), cơ sở nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 3 thành khoản 13 Điều 3 như sau:

13. Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận, giấy phép, giấy xác nhận, chứng chỉ và được thu phí và lệ phí thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 3 thành khoản 14 Điều 3 như sau:

13. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản theo quy định của pháp luật; triển khai các hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản.

- Sửa đổi thứ tự các khoản 15, 16 Điều 3 thành các khoản 16, 17 Điều 3 *(Vì có bổ sung thêm các khoản trên).*

16. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý hiện hành.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 1 Điều 4 như sau:

 b) Các Tổ chức thuộc Chi cục:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;

- Phòng Khai thác và Phát triển nguồn lợi thủy sản;

- Phòng Nuôi trồng thủy sản;

 - Phòng Kiểm ngư, Thanh tra.

 c) Đơn vị trực thuộc Chi cục:

 - Trạm bờ;

 - Trung tâm Đăng kiểm tàu cá là đơn vị sự nghiệp công, tự bảo đảm chi thường xuyên (Thuộc đơn vị nhóm 2 theo khoản 2, Điều 9 Nghị định số 60/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập) có tài khoản và con dấu riêng, địa chỉ trụ sở làm việc: Số 80, đường Ngô Sỹ Liên, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày... tháng .... năm 2022.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

 **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:* TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

- Như Điều 3; **CHỦ TỊCH**

- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;

- Chủ tịch UBND tỉnh;

- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;

- CVP: CVP (KT) UBND tỉnh;

- Trung tâm Tin học - Công báo;

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;

- Lưu: VT, TH (Hùng).

 **Nguyễn Đức Trung**